

phòng thủ ta có thể lọt vào hải phận dễ dàng. Nhưng sự bất trắc có thể xảy ra... Và lại, còn tùy vào người chờ ông nữa. Đêm nay trời bão lớn, phải là hoa tiêu lão luyện mới không đâm thuyền hoặc đi lạc đường.

Tôkarin chép miệng :

— Phiền nhĩ ! Công việc quan trọng, tôi không thể hoãn đến đêm mai được.

— Vâng, tôi ráng sức. Ông dùng cà phê không, để tôi gọi.

Tôkarin lắc đầu, chỉ chai rượu sâm banh cạn non nữa. Theo nguyên tắc bắt di dịch của hải quân, rượu không được mang xuống tàu ngầm. Song Tôkarin là thượng khách. Hẳn tha hồ uống rượu như hũ chìm, và toàn là rượu Tây phương đắt tiền.

— Mời thiếu tá một ly cho vui.

Đến lượt hạm trưởng lắc đầu :

— Kỷ luật hải quân rất nghiêm khắc, tôi không dám trái. Riêng việc đưa rượu xuống tàu cho ông cũng phải có lệnh viết của bộ Tư lệnh. Tràn trọng cảm ơn ông và xin hẹn lần khác.

Tôkarin mỉm cười. Hẳn không tin còn gặp hạm trưởng lần nữa. Trung ương R.U. đã cho hẳn biết là sau cuộc hành trình này hạm trưởng chiếc U-99 sẽ được chuyển qua vùng biển Ban-Tich để bảo vệ bí mật tuyệt đối. Hẳn không hiểu sao con tàu này của R.U. lại mang tên Đức (I), có lẽ để nhắc nhở hạm trưởng noi gương bộ

(1) Ba tiềm thủy đình Đức quốc xã ghê gớm nhất trong thế chiến là U-47 do Gunther Prien chỉ huy, U-200 dưới quyền Joachim Schepke và U-99 của Ott Krétschmer. Trong số đó U-99 được coi là lỗi lạc nhất. Cả 3 tàu này đều bị đồng minh bắn đắm, sau khi đã phá được một số lớn tàu bè.

tam đa kỳ khôi và oai hùng của trận thế chiến thứ hai.

Viên thiếu tá hải quân cúi đầu chào rồi lặng lẽ bước ra ngoài. Trong ca-bin chật chội-ngang 2th10, dài 2th70- chỉ còn trơ lại một mình Tôkarin. Trong chốc lát, hẳn sẽ từ giã tàu ngầm; từ giã cuộc sống khắc khổ trong nhà mồ bằng thép dày.

Ngày nào cũng như ngày nào, đúng 10 giờ sáng thủy thủ ăn điểm tâm, 8 giờ tối ăn tối, suốt ngày không được nhìn mặt trời, trừ phi qua tiềm vọng kính, chấp tối mới nổi lên và được phép hút thuốc lá dưới ánh đèn đỏ quạch. Thủy thủ được chia làm ba toán : đỏ, xanh và trắng, mỗi toán làm việc hai giờ và nghỉ bốn giờ. Mỗi khi tàu ngầm nổi lên hàng chục thủy thủ tít tọc lại bình điện lớn gấp ba ngàn lần bình ắc-quy xe hơi, tiêu thụ khoảng 400 lít nước. Trong khi thủy thủ phải xếp hàng dài để rửa mặt thì Tôkarin được xử dụng một phòng tắm riêng, đầy đủ tiện nghi. Hẳn lại có sẵn một tủ rượu đắt tiền, và được tự do hút thuốc lá.

Cặp mắt cú vọ của hẳn nhìn chăm chú vào bộ quân phục kaki xếp ngay ngắn ở cuối giường. Đó là bộ quân phục đại úy Mỹ. Hẳn nháy xuống, ướm thử vào người. Mùi vải kaki thơm tạt vào mũi, hẳn nhoẻn nụ cười đắc chí. Bộ quân phục này được may riêng tại Nha 5, GRU, Mạc-tư-khoa (I), vải, chỉ may, và khuy nút đều mua bên Mỹ. Thọ may cũng là người Mỹ.

(x) Nha V, trong tổng hành doanh GRU, được đặt dưới quyền điều khiển của đại tướng Mikhail Andrianovich Kochetkov.

Trên bàn sắt, hắn nhận ra cái gói cạt-tông hình vuông. Mở ra, hắn suýt reo lên một tiếng khoái trá. Bên trong, người ta đã để sẵn một bịch thuốc thơm hiệu Lucky có ba ngôi sao, loại ngon nhất, một chai rượu huyết-ky Vát chưa khai, một chõng ly bằng giấy trắng do một công ty Mỹ sản xuất, một cái quạt máy mà kèn bên trên khắc chữ Okinawa — dành riêng cho sĩ quan Hoa kỳ đồn trú ở đảo Xung Thăng — và một số đồ vật vãnh khác, thường thấy trong hành trang đại úy Mỹ, như giấy bạc đô la 5 đồng, 20 đồng vé xem chiếu bóng, thư từ thơm mùi nước hoa đắt tiền, và nhất là ảnh tình nhân và đàn bà khỏa thân cắt trong tạp chí khiêu dâm Playboy.

Và đặc biệt là một khẩu súng Colt thông dụng trong lục quân và hải quân Hoa kỳ, kiểu 1892, bắn 6 phát. Hơn hỏ, Tokarin mân mê khẩu súng xinh xắn trong tay. Tốt nghiệp trường đại học tinh báo Kuchinô (1), hắn đã có dịp làm quen với mọi thứ súng dài, ngắn, khác nhau, trên thế giới, từ khẩu Pạc-học của Trung hoa đến giàn đại liên của Mỹ.

Ba ngày trước, hắn đã được hân hạnh cầm khẩu Colt này trong văn phòng của một thủ lĩnh đờ Thám Sô Việt. Mặc dầu sinh trưởng trên đất Nga, và lớn lên ở thủ đô, Tokarin vẫn không tài nào đoán được văn phòng kín đáo ấy tọa lạc ở đâu.

Như thường lệ, sau một chuyến công tác mỹ mãn ở Bá Linh, hắn được thượng cấp khen ngợi, và cho phép dưỡng sức trên bờ biển Hắc Hải. Cùng đi với hắn là một người đàn bà có thân hình nảy nở, và làn da mịn màng, hễ chạm vào

(1) Trường này ở gần Mạc tư khoa.

tay chân run rẩy như bị điện giật. Hắn không rõ tên nàng là gì. Ngược lại, hắn cũng không được quyền nói tên thật. Được lệnh làm hắn vui lòng, còn hắn thì được tự do coi nàng là một vật sở hữu trong thời gian nghỉ ngơi.

Tuy nhiên, tuần trăng mật bị cắt đứt một cách bất ngờ. Nàng được lệnh trở về trung ương, chắc hẳn để mua vui cho một đồng nghiệp khác, vì nàng là nhân viên Y 3, thuộc quyền điều khiển bí mật của Sở Do Thám R.U. Y-3 là một tổ chức gồm toàn đàn bà đẹp, được huấn luyện thành thạo về nghệ thuật chiều chuộng đàn ông. Những mỹ nhân này được trả lương rất hậu, và có nhiệm vụ làm vợ tạm thời cho điệp viên R.U. giữa hai công tác hiểm nghèo.

Một chiếc phi cơ nhỏ chở Tokarin về thẳng Mạc tư Khoa. Lúc hắn đặt chân xuống trường bay, trời đã tối mịt. Người ta đưa hắn lên xe hơi bí bùng, phóng hết tốc lực vào thành phố. Vì thế Tokarin không biết đi đâu. Hai giờ sau, xe đậu lại. Bước xuống, hắn thấy từ phía tối như hũ nút. Một người đàn ông cao lớn dẫn hắn tới thang máy.

Nhân vật tiếp hắn là một người đứng tuổi, gày guộc, cao lênh khênh, xương yết hầu và xương lưng quỳên nhô ra sắc như lưỡi dao. Tokarin không thể nào quên được đôi mắt sâu hoắm của người lạ, đôi mắt toát ra khí lạnh dưới không độ có thể làm hắn run cầm cập.

Không nhếch mép, người lạ chỉ ghé cho Tokarin ngồi. Giọng nói lạnh lùng của người ấy cất lên:

— Anh là Tokarin tức Y. 739 phải không?

Tokarin đứng vụt dậy, hai gót chạm nhau, toàn thân thẳng băng:

— Thưa phải.

Người lạ mặt xoa tay :

— Cho thiếu tá ngồi xuống: Hẳn thiếu tá ngạc nhiên vì sao tôi phải giữ bí mật như thế, tuy thiếu tá là nhân viên có tài và được tin cậy. Lý do không có gì lạ : thiếu tá được gọi về đây để nhận một công tác cực kỳ quan trọng. Tôi không muốn thiếu tá được biết đây là đâu và tôi là ai, vì lần này thiếu tá sẽ đi vào đất địch, và đối phó với kẻ thù vô cùng nguy hiểm. Có thể thiếu tá sẽ bị bắt.

Tôkarin nói :

— Xin ngài yên tâm. Trong người tôi khi nào cũng có xi a nuya.

Người lạ cười khanh khách :

— Xi a nuya, xi a nuya ? Anh còn trẻ quá, nên còn nhiều huyết tinh. Dùng được viên độc được không phải dễ. Kinh nghiệm cho thấy nhiều nhân viên bị bắt không kịp quyền sinh bằng xi a nuya.

Tháng trước, một nhân viên KGB (1) bị bắt ở Tây Bá linh. Biết không thoát được, y đã nghĩ cách lấy viên xi-a-nuya giấu trong tóc để uống. Nhưng địch đã đánh bắt tinh. Khi y tỉnh dậy thì viên thuốc không còn nữa. Địch đã phát minh ra một cái máy riêng để khám thuốc độc giấu trong người. Trước đây, các cơ quan điệp báo thường làm rằng giả, nhân giả đựng độc được. Phương pháp ấy ngày nay đã lỗi thời. Theo tôi, người nhân viên điệp báo phải đặt sẵn kế hoạch tỉ mỉ, sửa soạn từng chi tiết cẩn con, tinh trước tiến thoái, rồi mới bắt tay vào việc. Và vào việc là phải thành công.

(1) K G B. phụ trách mặt vụ kiểm điệp báo. Quyền hành của K G B lớn hơn G R U.

Người lạ chấp tay sau đít, đi bách bộ trong phòng: về mặt đảm chiêu. Đột nhiên, người ấy quay lại, hỏi

— Anh tốt nghiệp khóa Mỹ quốc năm nào ?

— Thưa, năm ngoài.

— Đậu thứ mấy ?

— Thưa, đậu đầu.

— Tốt.

— Con nit dưới 2 tuổi mua vé máy bay hãng P.A.A. được trừ bao nhiêu phần trăm ?

— Thưa, chỉ phải trả 10 phần trăm. Thiếu nhi dưới 12 được trả nửa tiền.

— Người Mỹ thường uống rượu rom với gì ?

— Thưa, uống với nước ngọt coca cola. Họ ưa nhất rom chế tại Cuba.

Ngừng một lát để đốt điếu xì gà ketch sù, người ấy nói tiếp :

— Nửa giờ nữa, anh sẽ lên máy bay. Anh có kịp thời giờ sửa soạn không ?

Tôkarin biết hỏi như vậy là thừa. Mọi nhân viên trong ngành hoạt động hải ngoại mà Tôkarin là một, đều là thanh niên chưa vợ, không cha mẹ, hoặc ít liên lạc với gia đình. Như vậy để khỏi phải bận bịu mỗi khi đột ngột lên đường.

Tôkarin bèn cung kính đáp :

— Thưa, tôi đã sửa soạn xong rồi.

Người lạ mặt gật gù :

— Thế thì giỏi lắm. Phen này, nếu anh thành công tôi sẽ đề nghị thăng anh lên trung tá. Và cho anh sang Bá Linh nghỉ ba tháng.

Nghe nói, Tôkarin giật mình. Người lạ mặt này có một giọng nói ngọt ngào, song vẫn không giấu được cái sang sảng của một quân nhân đã quen

với nếp sống chỉ buy. Tokarin đoán già người lạ là đại tướng. Hầu hết các lãnh tụ điệp báo Sô Viết đều ở cấp bậc đại tướng. Và lại, người lạ phải là đại tướng mới có thể thăng cấp trung tá cho hẳn một cách nhanh chóng như nói đùa. Hẳn bèn kính cẩn:

— Xin cảm tạ đại tướng.

Người lạ cười ngất:

— Anh lầm rồi. Tôi không phải đại tướng đâu. Ít lâu nữa, anh về, công tác thành công, tôi sẽ cho anh biết. Từ mấy năm nay, anh chuyên hoạt động ở Âu châu. Lần này, tôi gửi anh sang Viễn đông. Hoạt động ở Viễn đông khó hơn ở Âu châu nhiều. Vì các dân tộc địa phương có thiên bẩm về tình báo. Anh giỏi tiếng Anh và tiếng Pháp. Anh sẽ phải dùng hai ngoại ngữ này trong thời gian hoạt động.

— Thưa, sang Nhật phải không?

— Không, tôi phái anh qua Sài Gòn.

— Thưa, ở trường Kuchinô, tôi được huấn luyện riêng về tình hình Nam Việt.

— Đúng. Họ đã tuân theo chỉ thị đặc biệt của tôi. Xem hồ sơ cá nhân của anh, tôi rất bằng lòng. Tuy nhiên, tôi chưa bằng lòng một điều: anh có thói quen tàn nhẫn với đàn bà. Đối với phụ nữ Sô Viết thì được, nhưng người đàn ông Mỹ không bao giờ tàn nhẫn như vậy. Anh cần tỏ ra mềm mỏng với họ.

— Thưa vâng.

— Anh nghĩ thế nào về người đàn bà sống chung với anh ở Hắc Hải?

Tokarin giạt mình. Có lần hẳn đã đánh nàng. Người lạ nghiêm sắc mặt:

— Nàng đã báo cáo hết với tôi. Anh có thân hình cân đối, khuôn mặt khôi ngô, giọng nói quyến rũ và cử chỉ lịch thiệp rất thích hợp với phụ nữ Viễn đông. Song anh phải chừa cái tính vũ phu.

— Thưa vâng.

— Anh sẽ đáp phi cơ riêng, không dùng phi cơ thương mại Aéroflot như thường lệ. Phi cơ sẽ không bay qua đất Tàu lấy xăng nhớt. Anh chỉ ngừng lại thủ đô Ngoại Mông một giờ đồng hồ để tiếp tế rồi bay thẳng tới Hà nội. Ở đó, người ta chờ anh, và nội ngày mai, anh xuống tàu ngầm vào Sài Gòn.

Người lạ dẫn Tokarin lại một cái bàn rộng trải nhung đen, trên để la liệt đồ vật sành. Nhìn thẳng vào mặt Tokarin người lạ nói:

— Anh sẽ đóng vai đại úy Mỹ. Đại úy lục quân Mỹ, giữ chức cố vấn trong quân đội Nam Việt. Và đây là những món cần thiết mà quân nhân Mỹ ở Sài Gòn thường mang trong túi. Anh không thích thuốc lá thơm nhưng bắt đầu từ phút này, anh phải hút Lucky. Tôi đã để sẵn trong hành trang cho anh một bịch Lucky, loại không phải nộp thuế nhập nội. Thuốc lá này chỉ được bán trong hợp tác xã P.X. của quân đội Mỹ. À, về hút thuốc, tôi cần dặn anh điều này: người Mỹ không hút như chúng ta, nghĩa là chỉ nửa điếu hoặc nhiều lắm là hai phần ba, là họ vút. Nhớ chưa?

— Thưa nhớ. Đó là thói quen của các dân tộc theo tư bản chủ nghĩa.

Người lạ nhìn mặt:

— Chúng ta là chuyên viên, không phải cán bộ

tuyên truyền. Nghề điệp báo mà dính vào tuyên truyền là thất bại. Tại trường, các anh đã học tập tài liệu P (1), và ít hay nhiều đã am hiểu nếp sống thường nhật của người Mỹ. Trong thời gian công tác, anh đừng quên những điều quan trọng ghi trong tài liệu.

Nghe người lạ giải thích, Tôkarin ngạc nhiên, tuy vậy không dám phản đối. Người lạ không quan tâm đến nét mặt đôi khác của Tôkarin, nói tiếp giọng đều đều :

— Còn đây là cái quẹt máy. Tên nó là Zip-pô. Bất cứ quân nhân Mỹ nào cũng dùng Zip-pô, vì nó rất bền, bền lửa, lại rẻ tiền. Ngoài bật lửa Zip-pô, quân nhân Mỹ thường dùng máy ảnh Pê-tô-ri 7, loại tự động, làm tại Nhật.

Anh lại có mấy cuống vé chiếu bóng của một rạp lớn nhất ở Sài gòn. Rạp Rex. Đêm ấy, anh đi xem một phim cao bồi của Mỹ. Và cùng đi với một cô bạn gái.

— Thưa, một cô bạn gái ?

— Phải. Hình của nàng đấy.

— Thưa, nàng rất đẹp.

— Phụ nữ Việt nam đều đẹp như vậy. Tuy nhiên, tôi cần nói anh rõ ảnh này được nhân viên sứ quán của ta chụp tại Hà nội. Trong hình, nàng mặc đồ din chên ống. Phụ nữ Miền Nam hoàn toàn

(1) — Tức là tài liệu của đại tá GRU, I. Ye. Prikhodko, dạy điệp viên Sô Viết về cách hoạt động trên đất Mỹ. Tài liệu này gồm nhiều trang, đã được dịch nguyên văn trong cuốn «Chiến sĩ Điệp báo Penkovskiy», trong Tủ sách Lý thuyết Z. 28, Hành Động xuất bản.

khác phụ nữ Miền Bắc. Trong Nam, họ mặc quần áo sang trọng và kêu gọi hơn. Và đây là cuốn tự điển Việt-Mỹ, gồm những chữ thông dụng, dành riêng cho quân nhân đồn trú. Tôi tin là anh đã học thuộc được nhiều.

Cầm khẩu Colt sáng loáng, người lạ tiếp :

— Khẩu Colt đặc biệt này, anh nên đeo luôn bên mình làm vật hộ thân. Nó cũng bắn đạn như thường lệ, nhưng ở phía dưới, có một cái nút nhỏ. Người lạ sẽ tưởng là nút bấm cho cò súng khóa lại. Thật ra là nơi giấu thuốc độc. Bấm vào, hai viên thuốc độc sẽ tuột ra Viên màu vàng là thuốc ngủ cực mạnh, uống vào ba phút sau sẽ mê man, bất tỉnh từ 24 đến 48 tiếng đồng hồ. Viên màu đỏ chứa xi-a-nuya. Dùng viên màu vàng, sẽ ngủ yên trong vòng 5 giây. Anh nhớ chưa ? Đùng 5 giây sau là kẻ uống vào sẽ chẳng còn biết gì nữa. Đùng ra, tôi không bao giờ muốn nhân viên của tôi phải dùng xi a nuya, vì bình thường tôi rất ghét. Song le, đó là điều lệ. . . .

— Thưa còn mục đích công tác ?

— Giản dị lắm. Lát nữa, anh sẽ được đọc trên máy bay. Trên đường từ Mạc tư Khoa sang Hà nội, anh có thể đủ thời giờ liệc thuốc. Khi máy bay đáp xuống Bắc Việt, anh bỏ tài liệu vào ly nước lạnh. Trong chớp mắt, đồng giấy sẽ tan ra thành bột ngọt, anh sẽ uống vào, nó có vị thơm ngon như nước chanh giải khát.

Người lạ ngồi xuống bàn, chậm rãi châm xi-gà. Giọng mơ màng, người ấy hỏi Tôkarin :

— Thiếu tá Tôkarin ? Thiếu tá nghĩ ra sao về cái được gọi là thế giới vô hình ?

Tôkarin giật bắn người :